



MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG:

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC
NĂM HỌC 2021-2022

CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC
BẢN GỐC
30/12/2021


- Lưu ý: Số liệu chỉ tiêu đăng ký trong bảng là chỉ số tối thiểu cần đạt.

| STT | NỘI DUNG THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ | THỜI GIAN HOÀN THÀNH |
|-----|---|----------------|--|--------------------------|
| 1 | Xây dựng tài liệu đảm bảo chất lượng về kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học nhằm đảm bảo tiêu chuẩn 2.6 (tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo). | P. QLĐT | Bộ tài liệu đảm bảo chất lượng về kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học | 30/07/2022 |
| 2 | Xây dựng Ban chuyên trách trong nhà trường về vấn đề An toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. | P. TCNS | Quyết định nhân sự và chức năng nhiệm vụ | 03/2022 |
| 3 | Xây dựng Quy định đánh giá thi đua và đánh giá viên chức | P. TCNS | Ban hành Quy định | 04/2022 |
| 4 | Xây dựng kế hoạch trung hạn đảm bảo nhà giáo đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. | P. TCNS | Ban hành Kế hoạch trung hạn | 05/2022 |
| 5 | Phối hợp các khoa có nghề trọng điểm Xây dựng kế hoạch hành động và lộ trình của khoa nhằm tổ chức và động viên tối thiểu 50% giảng viên dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học. | P. KHCN | - Nghề CNKT điện, điện tử; CNKT cơ khí. - Nghề Công nghệ thông tin; Điện công nghiệp; CNKT điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Kế toán. | 22/01/2022 30/04/2022 |
| 6 | Phối hợp với các đơn vị trong trường triển khai ứng dụng vào thực tiễn các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường | P. KHCN | Có ít nhất 2 đề tài NCKH, SKKN cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn. | 31/08/2022 |

| STT | NỘI DUNG THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ | THỜI GIAN HOÀN THÀNH |
|-----|--|----------------|---|----------------------|
| 7 | <p>Rà soát các yêu cầu đáp ứng tiêu chuẩn 5.8; Xây dựng và triển khai hoạt động khắc phục các yêu cầu chưa đáp ứng của tiêu chuẩn.</p> <p>Tiêu chuẩn 5.8: Thiết bị đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.</p> | P. KHVT | <p>- Rà soát, lập kế hoạch mua sắm thiết bị đào tạo đáp ứng theo danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. (50% đáp ứng nhu cầu đào tạo dựa theo định mức tối thiểu)</p> <p>- Rà soát, lập kế hoạch mua sắm thiết bị đào tạo cho các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó (50% đáp ứng nhu cầu đào tạo)</p> | <p>30/06/2022</p> |

CÔNG TY TNHH...
BẢNG
30/12/2021

| STT | NỘI DUNG THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ | CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ | THỜI GIAN HOÀN THÀNH |
|-----|---|----------------|---|-------------------------------------|
| 8 | <p>Rà soát các yêu cầu đáp ứng tiêu chuẩn 5.12; Xây dựng và triển khai hoạt động khắc phục các yêu cầu chưa đáp ứng của tiêu chuẩn.</p> <p><u>Tiêu chuẩn 5.12:</u> Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo: vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.</p> | P. KHVT | <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch xây dựng, thẩm định và ban hành định mức tiêu hao vật tư (100%) - Qui định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư phục vụ đào tạo; - Tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo (90%) | <p>30/12/2021</p> <p>30/06/2022</p> |

| Trách nhiệm | Soạn thảo | Xem xét | Phê duyệt |
|-------------|--|--|--|
| Chữ ký |  |  |  |
| Họ và tên | Nguyễn Văn Dân | Phạm Ngọc Tường | Võ Long Triều |
| Chức danh | Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng | Phó Hiệu trưởng | Hiệu trưởng |
| Ngày ký | 30/12/2021 | 30/12/2021 | 30/12/2021 |